

Bản án số: 42/2022/HSST

Ngày: 26-7-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG - TỈNH HƯNG YÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà: Nguyễn Thị Huế;

- Bà: Lê Thị Thanh Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quyền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên tòa: Ông Dương Sơn Tùng - KSV.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với:

**1. Bị cáo:** Lê Quang T, Sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Lê Văn T (đã chết); con bà: Vũ Thị L; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/4/2022 sau đó chuyển tạm giam ngày 18/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt

**2. Những người làm chứng:**

- Ông: Đào Văn M, sinh năm 1962; Trú tại: Thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Ông: Lê Quang N, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn B, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 10 tháng 4 năm 2022, tại thôn Đ, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an huyện Kim Động phối hợp với Công an thị trấn L phát hiện Lê Quang T, sinh năm 1996 ở thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, thu giữ tại túi quần phía trước, bên trái của T 01 gói nilon bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng hạt và bột, T khai nhận là ma túy.

Quá trình điều tra T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 10/4/2022, Thanh đi nhờ xe mô tô của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đến địa phận thôn Đ, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Tại đây, T đi bộ một mình gặp một đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, trông giống người nghiện ma túy nên T hỏi mua của người này 500.000 đồng ma túy với mục đích để sử dụng. Người này đưa cho T 01 gói ma túy, T kiểm tra đúng là ma túy thì cất vào túi quần phía trước, bên trái T đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Quá trình đi tìm nơi sử dụng thì T bị công an bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 161/KL-KTHS(MT) ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: mẫu chất tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi A1 có khối lượng 0,414 gam, qua giám định xác định là ma túy, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T ngày 10/4/2022, do T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng trên. Do đó không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với người điều khiển xe mô tô chở T đến thôn Đ ngày 10/4/2022, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đó và người đó không biết T đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

\* Vật chứng của vụ án: Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Động đang quản lý 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định ghi số: 161/KL-KTHS(MT).

Cáo trạng số: 42/CT-VKSKĐ ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo Lê Quang T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

\* *Tại phiên tòa hôm nay:*

- Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội do mình đã gây ra. Bị cáo có bác ruột là Lê Văn D là liệt sĩ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (hiện nay gia đình bị cáo đang trực tiếp thờ cúng). Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

\* *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:*

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Quang T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Đề nghị tuyên bố bị cáo: Lê Quang T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Đề nghị xử phạt bị cáo: Lê Quang T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 10/4/2022.

- Vật chứng: Đề nghị tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số: 161/KL-KTHS(MT).

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên đề nghị xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 10/4/2022 tại thôn Đ, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Lê Quang T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,414 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, ma túy không chỉ làm suy kiệt về sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành

công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội cần phải tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bác ruột là Lê Văn D là liệt sĩ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (hiện nay gia đình bị cáo đang trực tiếp thờ cúng). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác mà bị cáo được hưởng thêm qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội cần tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cách li bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định ghi số: 161/KL-KTHS(MT).

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2022 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

\* Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

\* Xử phạt: Bị cáo Lê Quang T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 10/4/2022.

\* Vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định ghi số: 161/KL-KTHS(MT).

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2022 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

\* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

\* Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

\* Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- Phòng nghiệp vụ hồ sơ - CA tỉnh;
- VKS - CA - THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tiến Lũng**

